

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2020/HS-PT
Ngày 04/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chất

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Cường
Bà Vũ Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Quang T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 95/2020/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Quang T (Tên gọi khác: H), sinh năm 1998; Nơi cư trú: Số 35 phố L, khu 4, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Đồng Thị H và 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/02/2020 đến ngày 10/02/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn 10 bị cáo khác không có kháng cáo; không bị kháng nghị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Đoàn Xuân A, trú tại khu 3 phường T, thành phố H là bảo vệ của Trường tiểu học T, thành phố H. Do anh A trực buổi tối một mình nên thường mở cổng để người dân quanh khu vực trường vào sân trường đi bộ tập thể dục và ngồi uống nước, xem tivi tại sảnh nhà giảng dạy đa năng của trường. Tối

ngày 07/02/2020, anh A bận việc riêng nên chị Nguyễn Thị Hoài B (là vợ A) đến trông coi trường thay. Khoảng 21 giờ cùng ngày, chị B đến trường mở cổng sau đó khép lại, không khóa rồi đi vào phòng bảo vệ xem tivi.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Quang T, Nguyễn Trọng R, Đoàn Văn V, Nguyễn Văn K, Đoàn Văn M, Đoàn Hải H, Trần Văn D đến Trường tiểu học T chơi và ngồi uống nước tại sảnh nhà đa năng của trường. Cả nhóm ngồi chơi được một lúc thì thấy phòng học lớp 3D dãy nhà đa năng của trường mở cửa nên cùng rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa. T vào phòng bảo vệ mượn chị B 01 bát sứ và 01 đĩa sứ còn V lấy 01 chiếc kéo có sẵn ở sảnh, cắt 04 quân bài vị bằng vỏ bao thuốc lá Vinataba để đánh bạc. T là người cầm cái để R, V, K, M, H, D chọn cửa, đặt tiền. Sau đó Đỗ Xuân G, Đoàn Thế E, Đoàn Hải N và Phạm Thanh U đến và cùng tham gia đánh bạc.

Đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa như sau: Người cầm cái cho 04 quân bài bài (có mặt màu trắng và màu vàng, được cắt từ vỏ bao thuốc lá Vinataba) vào đĩa sứ rồi dùng bát úp lên sau đó xóc mấy cái, những người tham gia đánh bạc đặt tiền cho mỗi lần chơi, ít nhất là 10.000 đồng, không giới hạn mức cao nhất vào cửa chẵn hoặc cửa lẻ. Người cầm cái mở bát ra nếu hai hoặc bốn quân vị cùng màu (vàng hoặc trắng) là chẵn thì người đặt cửa chẵn thắng. Nếu ba quân vị cùng màu (vàng hoặc trắng) là lẻ thì người đặt cửa lẻ thắng. Người thắng được gấp đôi số tiền đã đặt, người thua sẽ mất số tiền đã đặt. Người cầm cái trả tiền cho người thắng nếu dư thì được hưởng chênh lệch, nếu thiếu phải tự bù.

Trong suốt quá trình đánh bạc, T là người cầm cái điều hành mọi người cùng chơi. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi T, R, V, K, M, H, D, G, E, N và U đang đánh bạc thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc các dụng cụ đánh bạc gồm: 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân bài vị và số tiền 800.000 đồng. Thu giữ số tiền dùng đánh bạc trên người của T là 830.000 đồng, của N 300.000 đồng, của D 80.000 đồng, của H 1.000.000 đồng, của E 1.100.000 đồng; của M 1.700.000 đồng, của K 780.000 đồng, của V 2.900.000 đồng, của G 800.000 đồng, của R 2.800.000 đồng, của U 4.200.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc như sau: Nguyễn Quang T sử dụng 3.000.000 đồng, quá trình chơi bị hết tiền có vay Trần Văn D 1.000.000 đồng, khi bị bắt còn 830.000 đồng; Đoàn Hải N sử dụng 500.000 đồng khi bị bắt có 300.000 đồng; Trần Văn D sử dụng 1.700.000 đồng khi bị bắt có 80.000 đồng; Đoàn Hải H sử dụng 1.900.000 đồng khi bị bắt có 1.000.000 đồng; Đoàn Thế E sử dụng 1.000.000 đồng khi bị bắt có 1.100.000 đồng; Đoàn Văn M sử dụng 1.000.000 đồng khi bị bắt có 1.700.000 đồng; Nguyễn Văn K sử dụng 500.000 đồng khi bị bắt có 780.000 đồng; Đoàn Văn V sử dụng 500.000 đồng khi bị bắt có 2.900.000 đồng; Đỗ Xuân G sử dụng

1.000.000 đồng khi bị bắt có 800.000 đồng; Nguyễn Trọng R sử dụng 3.700.000 đồng khi bị bắt có 2.800.000 đồng; Phạm Thanh U sử dụng khoảng 1.600.000 đồng khi bị bắt có 4.200.000 đồng.

Tại bản án sơ thẩm số 95/2020/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố H căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, khoản 2 Điều 35, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Quang T 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 08/02/2020 đến ngày 10/02/2020). Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với 10 bị cáo khác; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo và thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21 tháng 7 năm 2020, bị cáo Nguyễn Quang T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo T có mặt, trình bày giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, xác định cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Quang T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp. Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Trong vụ án bị cáo T là người đi mượn bát đĩa và trực tiếp cầm cái từ đầu đến cuối, số tiền đánh bạc là gần 4 triệu đồng nên đánh giá bị cáo có vai trò đầu, cần xử lý nghiêm. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác cùng những chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ 30 phút đến 22 giờ 45 phút ngày 07/02/2020, tại lớp học 3D dãy nhà đa năng của Trường tiểu học T thuộc phường T, thành phố H, Nguyễn Quang T, Nguyễn Trọng R, Đoàn Văn V, Nguyễn Văn K, Đoàn Văn M, Đoàn Hải H, Trần Văn D, Đỗ Xuân G, Đoàn Thế E, Đoàn Hải N và Phạm Thanh U đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi xóc đĩa

sát phạt nhau bằng tiền, bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra về trật tự xã hội - Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ dụng cụ đánh bạc và tổng số tiền dùng để đánh bạc là 17.290.000 đồng. Do đó Tòa án nhân dân thành phố H xét xử bị cáo T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Thấy rằng trong vụ án bị cáo T là người chuẩn bị bát, đĩa và cầm cái trong suốt quá trình đánh bạc, đánh giá bị cáo giữ vai trò thứ nhất. Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo T 12 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, cần y án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt tại bản án sơ thẩm mới đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Cần bắt và tạm giam bị cáo ngay tại phiên tòa để đảm bảo việc thi hành án.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang T; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 95/2020/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, khoản 2 Điều 35, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T (tên gọi khác Hưng) **12** (*Mười hai*) tháng tù về tội “Đánh bạc”, được trừ 03 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành **11** (*mười một*) tháng **27** (*hai mươi bảy*) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Quyết định bắt bị cáo tại phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Quang T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 04/11/2020.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Hải Dương;
- TAND TP.HD (2 bản);
- VKSND TP.HD;
- CQCSĐT – CA TP.HD;
- CQTHAHS – CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP.HD;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Chất